TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 578/2017/HSPT

Ngày: 08/11/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Lương Toản

Các thẩm phán:

1. Bà Nguyễn Thị Hà

2. Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Hoàng Tân – Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Hà – Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 08 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 432/2017/HSPT, ngày 08/7/2017 đối với bị cáo Bùi Văn T do có kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với bản án hình sự sơ thẩm số 87/2017/HSST ngày 30/06/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo và bị kháng nghị:

Bùi Văn T ; giới tính: Nam; sinh năm: 1993; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 36/8A ấp T, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa:12/12; nghề nghiệp: Sinh viên; con ông Bùi Văn D và bà Đặng Thị Đ; Tiền án, tiền sự: không; bị cáo hiện đang tại ngoại. (Có mặt).

Những người tham gia tố tụng:

Người bào chữa cho bị cáo:

Luật sư Đỗ Hải B – Luật sư văn phòng luật sư Qthuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí minh (có mặt)

Người bị hại: Ông **Nguyễn Văn T** – sinh năm: 1990.

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông **Nguyễn Thanh Đ** – sinh năm 1984. Địa chỉ 36/8M ấp T, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và là người làm chứng:

Bà **Bùi Thi D** – sinh năm: 1991. Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

Bà **Bùi Thị Á**– sinh năm: 1988. Địa chỉ: 36/8A ấp T, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

Ông **Bùi Văn T** – sinh năm 1996. Địa chỉ: 36/8A ấp T, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

Người làm chứng:

-Ông **Nguyễn Thành Đ** – sinh năm: 1980. Địa chỉ: 36/5E ấp T, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

-Bà **Đặng Thị Ch**– sinh năm: 1978. Địa chỉ: 36/8B ấp T, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

-Ông **Nguyễn Kim Ph**– sinh năm: 1953. Địa chỉ: 39/8A ấp T, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 04/10/2013, ông Đặng Văn Đ điều khiển xe gắn máy đến gặp cháu ruột là Nguyễn Thanh Đ tại nhà số 36/8M ấp T, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh. Trong nhà có Bùi Văn T, Bùi Văn T1, Bùi Thị D, Bùi Thị Á, Đặng Văn Ch đang ngồi chơi. Ông Đ và Đ có lời qua tiếng lại dẫn đến việc Đ cùng Bùi Văn T và Bùi Văn T1 dùng cây gỗ đánh ông Đ. Ông Nguyễn Thanh L và Thái Văn L đã vào căn ngăn cho ông Đ về nhà, để xe tại nhà Đ.

Sau đó, vợ ông Đ là bà Đỗ Thị H đi sang nhà Đ lấy xe về thì tiếp tục có lời qua tiếng lại, bị Đ, Bùi Văn T dùng cây gỗ đánh trúng đầu và không cho bà H mang xe về. Bà Đặng Thị Thu N cùng chồng ông Nguyễn Văn R và con trai Nguyễn Văn T nghe thấy việc ông Đ bị Đ đánh liền đến nhà Đ can ngăn thì

Nguyễn Văn T bị Đ cầm cây gỗ đánh trúng vùng sau đầu 01 cái nên ngã xuống đất rồi bị Đ, Bùi Văn T, Bùi Văn T kéo vào bên trong nhà. Nguyễn Văn T xác định sau khi bị kéo vào nhà thì bị Bùi Văn Tcầm cây tròn đường kính khoảng 03cm, dài khoảng 30cm đánh từ trên xuống vào người nên đưa tay trái lên đỡ, bị đánh trúng tay trái gây thương tích, ngất xỉu.

Nguyễn Thanh Đ khai nhận là người đóng cửa nhà và dùng khóa khóa bên trong, Bùi Thị Dkhai nhận đã dùng dây trói tay chân Nguyễn Văn T, sau đó dùng mền che lại. Gia đình Nguyễn Văn T đứng ngoài nhìn thấy Nguyễn Văn T bị trói tay chân, bị đánh ngất xỉu nên đã dùng gạch ném vỡ cửa kính nhà, yêu cầu Đ mở cửa để đưa Nguyễn Văn T đi cấp cứu nhưng Đ không mở cửa. Ông Nguyễn Kim Ph là Tổ trưởng dân phố đến yêu cầu Đ mở cửa để đưa Nguyễn Văn T đi cấp cứu, nhưng Đ và Bùi Thị D không đồng ý, nói sẽ chịu trách nhiệm nếu Nguyễn Văn T chết. Khoảng 22 giờ cùng ngày, Công an xã đến thì Đ mới mở cửa cho Công an và người dân khiêng Nguyễn Văn T ra ngoài trong tình trạng bị trói tay chân và ngất xỉu, Công an xã cởi trói để gia đình đưa Nguyễn Văn T đi cấp cứu. Công an xã lập hồ sơ ban đầu và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn để điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Văn T khai Nguyễn Văn T cầm dao khi chạy đến nhà Đ nhưng bị ông Đặng Văn H can ngăn giật lấy con dao. Bùi Văn T nhặt đoạn cây gỗ dài khoảng 30cm đánh Nguyễn Văn T nhưng không xác định đánh trúng vị trí nào trên người Nguyễn Văn T. Bùi Văn T xác định Nguyễn Văn T chạy đến nhà Đ, xông vào bên trong chỉ đánh nhau với Bùi Văn T, cả hai ôm vật nhau trên sàn thì Nguyễn Văn T ngất xỉu, bị Bùi Thị D dùng tay trói tay chân, mọi thương tích của Nguyễn Văn T do Bùi Văn T gây ra. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn tiến hành đối chất giữa Bùi Văn T và Nguyễn văn T, Bùi Văn T thừa nhận dùng cây tầm vông đánh Nguyễn Văn T.

Nguyễn Thanh Đ khai nhận có cùng Bùi Văn T, Bùi Văn T cầm cây gỗ tầm vông đuổi đánh ông Đnhưng không thừa nhận hành vi dùng cây gỗ đánh Nguyễn Văn Tgây ra thương tích. Hành vi của Đ không đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích".

Bùi Thị D, Bùi Thị Á, Bùi Văn T khai nhận khi nhìn thấy Nguyễn Văn T cầm dao khi chạy đến nhà của Đ nhưng bị ông Đặng Văn Hai can ngăn giật lấy con dao. Nguyễn Văn T tay không xông vào nhà Điệp chỉ đánh nhau với Bùi Văn T và Bùi Văn T, khi đánh nhau thì thấy Bùi Văn T cầm cây. Bùi Thị D đã dùng dây trói tay chân Nguyễn Văn T để ngăn chặn việc Nguyễn Văn T tiếp tục đánh những người trong nhà. Việc dùng mền che lại là sợ người ngoài ném đá vào cửa kính vỡ văng vào người Nguyễn Văn T, chờ Công an đến giải quyết. Hành vi của Bùi Thị D không dủ yếu tố cấu thành tội "Bắt giữ người trái pháp luật".

Người làm chứng Nguyễn Thanh L, Đặng Thị Ch, Thái Văn L, Đặng Văn H khai chúng kiến Đcùng Bùi Văn T, Bùi Văn T1 chủ động dùng cây gỗ vây đánh

ông Đ trước rồi đánh bà H, bà Ng, ông R khi họ đến nhà của Đ can ngăn. Nguyễn Văn T không mang dao,đồ vật gì khác làm hung khí khi đến nhà Đ. Nguyễn Văn T bị Nguyễn Thanh Đ cùng Bùi Văn T, Bùi Văn T, Bùi Thị D, Bùi Thị Á kéo vào bên trong nhà của Đ rồi bị đánh ngất xỉu, bị trói tay chân.

Lời khai của Bùi Văn T phù hợp với lời khai của người bị hại Nguyễn Văn T, những người liên quan Bùi Thị D, Bùi Thị Á, Bùi Văn T, hai người làm chứng Nguyễn Thanh L, Đặng Thị Ch, Thái Văn L, Đặng Văn H và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Ngày 15/6/2016, Bùi Văn T phản cung, không thừa nhận việc đánh Nguyễn Văn T. Bùi Văn T thừa nhận chữ viết và chữ ký trong các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung và bản tự khai là của mình nhưng không thừa nhận nội dung ghi trong đó.

Tại giấy chứng nhận thương tích số: 5484/CNTT ngày 16/10/2013 của bệnh viện nhân dân 115, tình trạng thương tích lúc vào bệnh viện của Nguyễn Văn T như sau:

"- Nhập viện trong tình trạng tỉnh, tiếp xúc được;

-Không dấu thần kinh khu trú;

-Vết thương vùng chẩm (P) đã được băng bó;

-Sưng đau cẳng tay (T) đã được bất động bằng nẹp gỗ;

-Tim đều. Phổi trong. Bụng mềm;

-Các cơ quan khác không có gì lạ."

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 1024/TgT.13 ngày 11/12/2013 và Công văn giải thích thương tật số: 140/TTPY.GT-14 ngày 24/9/2014 của Trung tâm giám định pháp y thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

"- Chấn thương phần mềm gây rách da đầu, đã được điều trị hiện còn sẹo màu nâu phẳng kích thước 4x0,5cm tại vùng đỉnh chẩm.

-Chấn thương tay trái gãy kín 1/3 dưới tân xương trụ đã được phẫu thuật kết hợp xương, hiện còn sẹo mổ tại cẳng tay, hình ảnh trục xương thẳng với dụng cụ kết hợp xương.

Thương tích do vật này tác động với một lực mạnh gây ra.

Các thương tích không nguy hiểm đến tính mạng, không ảnh hưởng thẩm mỹ, có để lại cố tật.

-Thương tích tại vùng đầu có tỉ lệ 02%, tại tay trái gãy xương trụ có tỉ lệ 10%."

Vật chứng vụ án: Thu giữ tại hiện trường do Bùi Thị D giao nộp gồm:

-01 sợi dây thừng màu xanh dương dài 10m được Bùi Thị Danh sử dụng trói tay chân Nguyễn Văn Tấn;

-01 sợi dây xích bằng sắt dài 60cm;

-01 khúc gỗ tầm vông dài khoảng 01m;

-01 đoạn cây gỗ cạnh vuông dài khoảng 60cm;

-Nhiều mảnh vỡ gạch ống.

Riêng đoạn cây gỗ dài khoảng 30cm của Bùi Văn T dùng đánh Nguyễn Văn T gây thương tích thì Bùi Văn T không không giao nộp cho Cơ quan Công an sau khi xảy ra sự việc, đến nay không thu giữ được.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 87/2017/HSST ngày 30/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo **Bùi Văn T** phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 104, điểm h khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo Bùi Văn T 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù được tính kể từ bị cáo chấp hành hình phạt.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

Ngày 07/7/2017, bị cáo có đơn kháng cáo đề nghị xem xét hủy bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn vì cho rằng quá trình điều tra có vi phạm tố tụng, bị cáo không phạm tội và quá trình điều tra, truy tố, xét xử cũng chưa làm rõ được sự thật vụ án.

Ngày 31/7/2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh có quyết định kháng nghị số 43 với đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm, hủy toàn bộ bản án để điều tra, xét xử lại theo quy định của pháp luật do có dấu hiệu của việc bỏ lọt tội phạm, người phạm tội.

Ngày 22/10/2017 người bị hại Nguyễn văn T có đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án và không xử lý hình sự đối với bị cáo Bùi Văn Tấn.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đưa ra ý kiến phát biểu như sau: Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xét xử bị cáo Bùi Văn Tvề tội "Cố ý gây thương tích" là có cơ sở, tuy nhiên quá trình điều tra, truy tố, xét xử chưa làm rõ về việc Nguyễn Thanh Đ có hành vi dùng cây gỗ đánh vào đầu người bị hại Nguyễn Văn Tấn cũng như hành vi của các đối tượng Bùi Thị D, Bùi Thị Á, Bùi Văn T đã lôi người bị hại vào nhà dùng dây trói và đánh người bị hại là có dấu hiệu của việc bỏ lọt tội phạm. Tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay, phát sinh tình tiết mới là người bị hại Nguyễn Văn Tấn có đơn yêu cầu không khởi tố vụ án và không xử lý hình sự đối với bị cáo Bùi

Văn T nhưng người bị hại không có mặt tại phiên tòa hôm nay để kiểm tra lại việc người bị hại có rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án và đơn rút yêu cầu khởi tố của người bị hại cũng chỉ nêu rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo Bùi Văn T, còn các hành vi tấn công người bị hại của các đối tượng Bùi Thị D, Bùi Thị Á, Bùi Văn T chưa được làm rõ nên Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên kháng nghị, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hủy bản án số 87/2017/HSST ngày 30/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn để giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

Bị cáo Bùi Văn T vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại hành vi của bị cáo. Bên cạnh đó, bi cáo cũng thừa nhận trong quá trình chuẩn bi xét xử phúc thẩm, bị cáo đã thỏa thuận bồi thường, hỗ trợ cho người bị hại số tiền 40 triệu đồng.

Người bào chữa cho bị cáo Bùi Văn T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét kháng cáo của bị cáo vì cho rằng các chưng cứ buộc tội bị cáo là chưa chắc chắn, hoàn toàn chỉ dựa vào lời khai là chưa đảm bảo tính khách quan, khúc gỗ dài 30cm theo như cáo trạng và bản án sơ thẩm mô tả khó có thể gây ra được vết thương gãy tay người bị hại. Luật sư cũng đề nghị xem xét đơn rút yêu cầu khởi tố của người bị hại đã nộp cho Tòa án nhân dân thành phó Hồ Chí Minh để miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Bùi Văn T.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Về thủ tục tố tụng: Xét kháng cáo của bị cáo Bùi Văn T và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh là trong hạn luật định nên hợp lệ về hình thức.

Về nội dung:Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay mặc dù bị cáo Nguyễn Văn T vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và không thừa nhận hành vi như bản án sơ thẩm đã nêu nhưng căn cứ biên bản ghi lời khai các ngày 15/8/2014, ngày 10/5/2016; biên bản hỏi cung bị can ngày 17/5/2016 tại Cơ quan điều tra, bị cáo Bùi Văn T đều khai nhận bị cáo có dùng cây đánh vào người của anh Nguyễn Văn T, anh T đưa tay lên đỡ nên bị đánh trúng tay điều này hoàn toàn phù hợp với biên bản đối chất giữa người bị hại Nguyễn Văn T và bị cá Bùi Văn T ngày 15/8/2014, bản tự khai ngày 10/5/2016 do chính bị cáo Bùi Văn T viết ra, lời khai của bà Bùi Thị D ngày 2/6/2016 (BL107-108) tại cơ quan điều tra về việc chỉ có mình bi cáo đánh nhau với bị hại. Vì vậy, việc bị cáo khai nại cho rằng mình không có đánh người bị hại Nguyễn Văn T và sự việc là do điều tra viên ép buộc bị cáo khai là không có cơ sở. Hội đồng xét xử xét thấy vụ án được chứng minh không chỉ bằng lời khai của bị cáo mà còn lời khai của người bị hại, người làm chứng và những chứng cứ này là phù hợp với nhau. Từ những cơ sở đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định vào tối ngày

04/10/2013, tại nhà của ông Nguyễn Thanh Đ, Bùi Văn T đã có hành vi dùng cây gỗ đánh vào tay trái của người bị hại Nguyễn Văn T gây thương tích. Sau đó người bị hại Nguyễn Văn T có yêu cầu các cơ quan chức năng giải quyết vụ án theo đúng quy định của pháp luật, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đã điều tra truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự là thuộc trường hợp khởi tố vụ án theo yêu cầu của người bị hại theo Điều 105 Bộ luật Tố tụng hình sự 2003, và tại Bản án hình sự sơ thẩm số 87/HSST/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn đã xét xử bị cáo Bùi Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 là có cơ sở, không oan sai và điều này được thể hiện rõ qua việc tại phiên tòa hôm nay bị cáo Bùi Văn T thừa nhận trong thời gian chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo đã bồi thường và hỗ trợ chi phí điều trị cho người bị hại Nguyễn Văn T, do đó kháng cáo của bị cáo Bùi Văn T và ý kiến của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa hôm nay về việc xem xét lại hành vi của bị cáo là không có cơ sở để chấp nhận. Tuy nhiên, vào ngày 22/10/2017 (trong thời gian chuẩn bị đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm) người bị hại Nguyễn Văn T có đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và yêu cầu không xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Bùi Văn T, hội đồng xét xử xét thấy tại điểm b khoản 1 Điều 2 nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội có quy định: *"Các điều khoản Của Bộ luật Hình sự 2015 xóa bỏ một tội phạm, một hình phạt, một tình tiết tăng nặng; quy định hình phạt nhẹ hơn, tình tiết giảm nhẹ mới; miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt, giảm hình phạt, xóa án tích và các quy định khác có lợi cho người phạm tội thì được áp dụng đối với cả những hành vi phạm tội xảy ra trước 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 01 năm 2018 mà sau thời điểm đó mới bị phát hiện, đang bị điều tra, truy tố, xét xử hoặc đối với người đang được xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt, xóa án tích"* và tại điểm i khoản 2 Điều 2 nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội cũng có quy định *"Áp dụng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự số 101/2015/QH13 để thi hành quy định quy định tại điểm b khoản 1 Điều này và các quy định khác của Bộ luật Hình sự năm 2015 có lợi cho người phạm tội"*, theo đó tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự 2015 cũng có quy định *"Điều luật xóa bỏ một tội phạm, một hình phạt, một tình tiết tăng nặng, quy định một hình phạt nhẹ hơn, một tình tiết giảm nhẹ mới hoặc mở rộng phạm vi áp dụng án treo, miễn trách nhiệm hình sự, loại trừ trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt, giảm hình phạt, tha tù trước thời hạn có điều kiện, xóa án tích và quy định khác có lợi cho người phạm tội, thì được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã được thực hiện trước khi điều luật đó có hiệu lực thi hành"* và tại Điều 155 Bộ luật Tố tụng hình sự số 101/2015/QH13 quy định *"trường hợp người đã yêu cầu khởi tố rút yêu cầu thì vụ án phải được đình chỉ"* , Hội đồng xét xử xét thấy đây là những quy định có lợi cho người phạm tội nên việc người bị hại có đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự cần phải được xem xét, giải quyết theo đúng quy định pháp luật. Về đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh yêu cầu phải có người bị hại tại phiên tòa để làm rõ về đơn rút yêu cầu khởi tố

của người bị hại, Hội đồng xét xử xét thấy tại phiên tòa hôm nay người bị hại Nguyễn Văn T đã được tống đạt, thông báo về ngày giờ xét xử nhưng lại vắng mặt không có lý do, tuy nhiên người bị hại Nguyễn Văn T đã có đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và đơn này là do chính người bị hại tự làm và nộp cho văn phòng Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh , nội dung đơn ghi rõ là người bị hại làm hoàn toàn tự nguyện, do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xét xử vắng mặt người bị hại. Trong vụ án này, bị cáo Bùi Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xử phạt về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 1 Điều 4 Bộ luật hình sự 1999 được sửa đổi bổ sung 2009 là thuộc trường hợp khởi tố vụ án theo yêu cầu của người bị hại Nguyễn Văn T. Hiện nay, người bị hại Nguyễn Văn T đã có đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và không xử lý hình sự đối với bị cáo Bùi Văn T thì theo nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội của Quốc hội, Bộ luật Hình sự 2015, Bộ luật hình sự 1999 được sửa dổi bổ sung 2009 và Bộ luật Tố tụng hình sự 2003 và nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật thì đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự của người bị hại Nguyễn Văn T cần phải được xem xét chấp nhận. Do người bị hại rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự nên chiếu theo Điều 107, Điều 251 Bộ luật Tố tụng hình sự 2003 và các quy định có lợi cho bị cáo tại Điều 155, 157 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 thì bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn tuyên bố bị cáo phạm tội "Cố ý gây thương tích" là không còn phù hợp nên Hội đồng xét xử cần phải hủy bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn và đình chỉ vụ án. Từ những cơ sở đó Hội đồng xét xử xét thấy cần phải hủy bản án hình sự sơ thẩm số 87/2017/HSST ngày 30/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, và đình chỉ vụ án.

Tuy nhiên, việc đình chỉ vụ án là do chính sách hình sự mới nhân đạo của nhà nước và do người bị hại tại phiên tòa phúc thẩm đã có đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, đây là các tình tiết khách quan nên việc bản án sơ thẩm nên bản án của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn bị hủy là không có lỗi của tròa án cấp sơ thẩm và bị cáo cũng không có quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại theo quyn định của Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.

Về kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh cho rằng những người làm chứng là bà Đặng Thị Ch, ông Nguyễn Thành Đ, ông Đặng Văn Đ đều thấy Nguyễn Thanh Đ dùng cây đánh vào phía sau đầu của người bị hại Nguyễn Văn T và anh T cũng có đơn yêu cầu xử lý hình sự nhưng bản án sơ thẩm chưa điều tra xử lý đối với Nguyễn Thanh Đ là bỏ lọt người, lọt tội; bên cạnh đó cấp sơ thẩm cũng chưa làm rõ việc Nguyễn Văn Tbị các đối tượng Bùi Thị D, Bùi Thị Á, Bùi Văn T lôi vào nhà Đ, khóa cửa và bị các đối tượng này trói, dùng mền trùm lại và bị đánh là thiếu sót. Hội đồng xét xử nhận định như sau: trong quá trình xét xử sơ thẩm Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn đã trả hồ sơ để yêu cầu làm rõ để làm rõ những vấn đề theo như kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, tại biên bản ghi lời khai ngày 28/4/2017 (BL232) của ông Nguyễn Thành Đ thì ông Đ khai rằng có thấy Đ

đánh và kéo Nguyễn Văn T vào nhà của Đ, tuy nhiên khi thực nghiệm điều tra (BL238-241) thì các nhân chứng Nguyễn Văn Đ, Đặng Thị Ch đều không nhìn thấy được vị trí Nguyễn Văn T bị Nguyễn Thanh Đ dùng cây đánh vào đầu làm Nguyễn Văn T té ngã cũng như việc Nguyễn Văn T bị kéo vào nhà như thế nào. Người bị hại Nguyễn Văn T đang ở trong nhà của Nguyễn Thanh Đ thì cửa nhà bị đóng, các nhân chứng đều ở bên ngoài không quan sát rõ được; đối với lời khai của ông Đặng Văn Đ thì theo hồ sơ thể hiện ngay từ lúc đầu đã có mâu thuẫn với gia đình bị cáo nên lời khai của Đ là chưa đủ tính khách quan nên chỉ dựa vào lời khai của ông Đ là chưa đủ cơ sở để xác định việc Nguyễn Văn T bị các đối tượng Bùi Thị D, Bùi Thị Á, Bùi Văn T kéo vào nhà để trói và đánh. Ngoài ra, theo hồ sơ vụ án thể hiện, việc người nhà Bùi Văn T khóa cửa một phần là do sợ người nhà của người bị hại tấn công vào nhà, điều này thể hiện rõ qua lời khai của ông Nguyễn Kim Ph khi yêu cầu người nhà của bị cáo mở cửa để đưa người bị hại Nguyễn Văn T ra ngoài thì người nhà của bị cáo Bùi Văn T gồm Bùi Thị D, Bùi Thị Á, Bùi Văn T chỉ đồng ý khi có công an xã xuống giải quyết. Do đó, việc Nguyễn Văn Tvà những người làm chứng khai là Nguyễn Văn T bị các đối tượng Bùi Thị D, Bùi Thị Á, Bùi Văn T lôi vào nhà, khóa cửa để trói và đánh là chưa đủ cơ sở. Bên cạnh đó, người bị hại Nguyễn Văn T cũng đã có đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và vụ án cần phải được đình chỉ như đã nhận định, nên Hội đồng xét xử cần bác kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

Từ những cơ sở trên,Hội đồng xét xử xét thấy cần bác kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, bác kháng cáo của bị cáo Bùi Văn T, chấp nhận đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, không xử lý hình sự đối với bị cáo Bùi Văn T của người bị hại Nguyễn Văn T. Hủy bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh và đình chỉ vụ án.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ Điều 107, điểm d khoản 2 Điều 248, Điều 251 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2003;

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn T. Chấp nhận đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và không xử lý hình sự đối với bị cáo Bùi Văn Tcủa người bị hại Nguyễn Văn T, hủy bản án hình sự sơ thẩm số 87/2017/HSST ngày 30/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn và đình chỉ vụ án.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND huyện Hóc Môn; (1)
- P.PC53- CATP; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Bị cáo; (1)
- THA huyện Hóc Môn; (1)
- TAND huyện Hóc Môn; (1)
- Công an huyện Hóc Môn; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, Tòa hình sự. T/21 (4)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Lương Toản